

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC -
MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/CBTT/2020

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Mã chứng khoán: **BWE**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11 Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Điện thoại: 0274.3824 245 Fax: 0274.3897 722
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Dương Anh Thư**
Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố thông tin (*):

Công bố thông tin: BB&NQ HĐQT v/v điều chỉnh phương án tăng V&L; BB&NQ HĐQT v/v thông qua hồ sơ chào bán, phương án đấu giá cổ phần, xử lý cổ phiếu còn dư không phân phối hết.

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 3/6/2020 tại đường dẫn: <http://www.biwase.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

- Tài liệu đính kèm/

Tài liệu liên quan đến việc CBTT /

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Dương Anh Thư

Số: 27 /BB-HĐQT

**BIÊN BẢN HỌP & NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC-MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, đường Ngô Văn Trí, P. Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Mã số doanh nghiệp: 3700145694
- Thời gian: vào lúc 8h, ngày 2 tháng 6 năm 2020.
- Địa điểm: tại văn phòng Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương.

I. Nội dung cuộc họp: Điều chỉnh phương án tăng vốn điều lệ.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Trần Chiến Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
 3. Ông Dương Hoàng Sơn - Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng Giám đốc
 4. Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thành viên HĐQT
 5. Ông Nguyễn Văn Trí - Thành viên HĐQT
 6. Ông Nguyễn Thanh Phong - Thành viên HĐQT
 7. Ông Tạ Trọng Hiệp - Thành viên HĐQT
- **Chủ tọa:** Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
 - **Thư ký cuộc họp:** Lê Ngọc Lan Thảo - Thư ký HĐQT

III. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

Chủ tịch Hội đồng quản trị thông báo lý do triệu tập cuộc họp:

Vừa qua, Công ty CP Nước – Môi trường Bình Dương có nộp hồ sơ xin cấp phép chào bán cổ phiếu ra công chúng thông qua đấu giá công khai trên sàn HOSE. Trong đó, dự kiến phát hành thành 02 đợt.

- Đợt 1 (dự kiến): 15.000.000 cổ phiếu

- Đợt 2 (dự kiến): 22.500.000 cổ phiếu

Tuy nhiên trong thời gian vừa qua, Chính Phủ Việt Nam đã kiểm soát rất tốt dịch bệnh do Covid 19 gây ra, các hoạt động kinh tế nhanh chóng được triển khai trở lại. Do đó, Việt Nam đang được đánh giá là điểm đến hấp dẫn cho hoạt động đầu tư trong năm 2020. Thị trường chứng khoán Việt Nam, sau những biến động tiêu cực trong Quý I đã có những tín hiệu phục hồi trong Quý II/2020. Do vậy, để tận dụng tốt cơ hội thị trường, Hội Đồng Quản trị phê duyệt việc điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho nhiều đợt và sử dụng vốn phát hành thành 01 đợt phát hành ra công chúng (theo như mục 2 phần III Tờ trình số 17 đính kèm Nghị Quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020), phương án điều chỉnh cụ thể như sau:

1. Hình thức phát hành: đấu giá công khai qua Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) thông qua 01 đợt phát hành
2. Tổng khối lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 37.500.000 cổ phiếu.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: Kể từ Quý II/2020
4. Xử lý cổ phiếu còn dư do đấu giá không thành công: Hội đồng quản trị tiếp tục phân bổ cho các đối tượng khác có nhu cầu mua. Giá chào bán không thấp hơn trung bình giá đấu giá thành công của cuộc đấu giá theo phương pháp bình quân gia quyền. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày Công ty hoàn tất đợt chào bán.
5. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Tùy thuộc vào kết quả thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ, Hội đồng quản trị ưu tiên sử dụng vốn vào các mục đích theo thứ tự như sau:

Thứ tự ưu tiên	Mục đích	Giá trị (đồng)
1.	Thanh toán đợt 1 tiền gốc trái phiếu BWEBOND2018	100.000.000.000
2.	Bù đắp Vốn đối ứng cho 02 hạng mục thuộc Dự án đầu tư Cấp nước Khu Liên Hợp Bình Dương (mở rộng, nâng công suất Nhà máy nước Tân Hiệp tăng thêm 100.000m ³ /ngày đêm)	109.428.586.000
3.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án Đầu tư xây dựng lò đốt rác, công suất 8.400 kg/giờ tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	85.490.060.691
4.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân compost, công suất tăng thêm 840 tấn/ngày tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	112.167.934.731
5.	Bù đắp vốn đối ứng đã chi trả theo cam kết góp vốn thêm vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa (đợt 1/2020)	65.543.340.000
6.	Góp vốn đợt 2/2020 vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa	49.157.502.000
7.	Bù đắp vốn đối ứng đã thanh toán (đợt 1, đợt 2) tiền đất để xây dựng Trụ sở mới của Công ty và cho thuê kinh doanh tại khu Thành phố mới Bình Dương	175.449.120.000
8.	Thanh toán tiền đất (đợt 3, đợt 4) để xây dựng Trụ sở mới của Công ty và cho thuê kinh doanh tại khu Thành phố mới Bình Dương	116.966.080.000
Tổng cộng		814.202.623.422

Trong trường hợp vốn huy động từ đợt phát hành không đủ so với nhu cầu sử dụng vốn như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ sử dụng các nguồn vốn khác để đảm bảo kế hoạch đầu tư như trên được thành công.

III. NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Sau khi bàn bạc, các thành viên dự họp đã đi đến kết luận:

- Thống nhất điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho nhiều đợt và sử dụng vốn phát hành thành 01 đợt phát hành ra công chúng, phương án điều chỉnh cụ thể như sau:

- Hình thức phát hành: đấu giá công khai qua Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (HOSE) thông qua 01 đợt phát hành
- Tổng khối lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 37.500.000 cổ phiếu.
- Thời gian thực hiện dự kiến: Kể từ Quý II/2020
- Xử lý cổ phiếu còn dư do đấu giá không thành công: Hội đồng quản trị tiếp tục phân bổ cho các đối tượng khác có nhu cầu mua. Giá chào bán không thấp hơn trung bình giá đấu giá thành công của cuộc đấu giá theo phương pháp bình quân gia quyền. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày Công ty hoàn tất đợt chào bán.
- Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

Tùy thuộc vào kết quả thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ, Hội đồng quản trị ưu tiên sử dụng vốn vào các mục đích theo thứ tự như sau:

Thứ tự ưu tiên	Mục đích	Giá trị (đồng)
1.	Thanh toán đợt 1 tiền gốc trái phiếu BWEBOND2018	100.000.000.000
2.	Bù đắp Vốn đối ứng cho 02 hạng mục thuộc Dự án đầu tư Cấp nước Khu Liên Hợp Bình Dương (mở rộng, nâng công suất Nhà máy nước Tân Hiệp tăng thêm 100.000m ³ /ngày đêm)	109.428.586.000
3.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án Đầu tư xây dựng lò đốt rác, công suất 8.400 kg/giờ tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	85.490.060.691
4.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân compost, công suất tăng thêm 840 tấn/ngày tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	112.167.934.731
5.	Bù đắp vốn đối ứng đã chi trả theo cam kết góp vốn thêm vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa (đợt 1/2020)	65.543.340.000
6.	Góp vốn đợt 2/2020 vào Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa	49.157.502.000
7.	Bù đắp vốn đối ứng đã thanh toán (đợt 1, đợt 2) tiền đất để xây dựng Trụ sở mới của Công ty và cho thuê kinh doanh tại khu Thành phố mới Bình Dương	175.449.120.000
8.	Thanh toán tiền đất (đợt 3, đợt 4) để xây dựng Trụ sở mới của Công ty và cho thuê kinh doanh tại khu Thành phố mới Bình Dương	116.966.080.000
Tổng cộng		814.202.623.422

Trong trường hợp vốn huy động từ đợt phát hành không đủ so với nhu cầu sử dụng vốn như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ sử dụng các nguồn vốn khác để đảm bảo kế hoạch đầu tư như trên được thành công.

- Giao cho ông Trần Chiến Công – Tổng giám đốc: Chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h cùng ngày, các thành viên dự họp đã đọc và thống nhất ký vào Biên bản này./.



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Thiên

CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

1. Ông Trần Chiến Công

2. Ông Dương Hoàng Sơn

3. Ông Tạ Trọng Hiệp

4. Bà Nguyễn Thị Thu Vân

5. Ông Nguyễn Thanh Phong

6. Ông Nguyễn Văn Trí

Số: 28 /BB-HĐQT

**BIÊN BẢN HỌP & NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC-MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, đường Ngô Văn Trị, P. Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Mã số doanh nghiệp: 3700145694
- Thời gian: vào lúc 14h, ngày 2 tháng 6 năm 2020.
- Địa điểm: tại văn phòng Công ty cổ phần Nước - Môi trường Bình Dương.

I. Nội dung cuộc họp: Thông qua hồ sơ chào bán, phương án đấu giá cổ phần, xử lý cổ phiếu còn dư không phân phối hết.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Chiến Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3. Ông Dương Hoàng Sơn - Thành viên HĐQT kiêm P. Tổng Giám đốc
4. Bà Nguyễn Thị Thu Vân - Thành viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Văn Trí - Thành viên HĐQT
6. Ông Nguyễn Thanh Phong - Thành viên HĐQT
7. Ông Tạ Trọng Hiệp - Thành viên HĐQT

- **Chủ tọa:** Ông Nguyễn Văn Thiên - Chủ tịch HĐQT
- **Thư ký cuộc họp:** Lê Ngọc Lan Thảo - Thư ký HĐQT

III. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

Chủ tịch Hội đồng quản trị thông báo nội dung cuộc họp, cụ thể như sau:

A. Triển khai phương án chi tiết chào bán tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
2. Mã cổ phiếu: BWE.
3. Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu ra công chúng bằng hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE).
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu của đợt phát hành (dự kiến): Tối đa 37.500.000 cổ phần.
7. Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành thành công (dự kiến): Tối đa 187.500.000 cổ phiếu, trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 150.000.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu phát hành mới (dự kiến): Tối đa 37.500.000 cổ phần.
8. Vốn điều lệ sau khi phát hành thành công (dự kiến): 1.875.000.000.000 đồng, trong đó:
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.500.000.000.000 đồng;
 - Vốn điều lệ thu được sau khi phát hành mới: 375.000.000.000 đồng.
9. Giá đầu giá khởi điểm: Sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng, HĐQT Công ty sẽ xác định mức giá khởi điểm cho việc đầu giá công khai. Mức giá này sẽ được xác định dựa trên kết quả giao dịch thực tế của cổ phiếu BWE tại HOSE và các tiêu chí khác để đảm bảo giá đầu giá khởi điểm phù hợp với nhu cầu của Nhà đầu tư, mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
10. Nguyên tắc xác định Giá đầu giá khởi điểm của từng đợt phát hành:
- Sau khi được chấp thuận tăng vốn điều lệ, HĐQT sẽ làm việc với HOSE để ban hành Quy chế bán đầu giá công khai cổ phần. Tại thời điểm này, HĐQT căn cứ vào 02 tiêu chí để xác định giá đầu giá khởi điểm như sau:
- (1): không thấp hơn trung bình giá đóng cửa cuối ngày của cổ phiếu BWE tại 30 phiên giao dịch liền trước tại HOSE.
- (2): và/hoặc không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu BWE tại Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng/Hợp nhất năm 2019 hoặc BCTC soát xét tại thời điểm quyết định mức giá đầu giá khởi điểm
- Dựa vào kết quả của 02 tiêu chí trên và nhu cầu của thị trường về cổ phiếu BWE, HĐQT sẽ quyết định mức Giá đầu giá khởi điểm phù hợp nhất để đảm bảo Công ty có thể phân phối hết số lượng cổ phiếu đăng ký đầu giá và thu được vốn lớn nhất để tài trợ cho các dự án của Công ty.
11. Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành thông qua hình thức đầu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.
12. Xử lý cổ phiếu còn dư do đầu giá không thành công: Hội đồng quản trị tiếp tục phân bổ cho các đối tượng khác có nhu cầu mua. Giá chào bán không thấp hơn trung bình giá đầu giá thành công của cuộc đầu giá theo phương pháp bình quân gia quyền. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày Công ty hoàn tất đợt chào bán.
13. Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu bị từ chối mua như sau:
- Có năng lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Có kinh nghiệm tư vấn, hỗ trợ Công ty trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động;
 - Cam kết nắm giữ cổ phiếu trong thời gian tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

Nhà đầu tư đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và quy định về đầu tư góp vốn của công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp.

Công ty có thể phân phối số cổ phiếu còn dư cho cả nhà đầu tư nước ngoài nhưng cam kết luôn đảm bảo quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

14. Thời gian thực hiện phát hành dự kiến: từ Quý 2/2020 sau khi có chấp thuận chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
15. Niêm yết, lưu ký bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thành công: Ngay sau khi hoàn thành đợt chào bán, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện ngay các công việc liên quan đến đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết cổ phiếu bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thành công trong vòng 30 ngày.

*** MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC:**

Tùy vào kết quả chào bán cổ phiếu, Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được vào các mục đích theo thứ tự ưu tiên như sau:

TT	Mục đích	Giá trị đầu tư (đồng)
1.	Thanh toán đợt 1 tiền gốc trái phiếu BWEBOND2018	100.000.000.000
2.	Bù đắp vốn đối ứng cho 02 hạng mục thuộc Dự án đầu tư Cấp nước Khu Liên Hợp Bình Dương (mở rộng, nâng công suất Nhà máy nước Tân Hiệp tăng thêm 100.000m ³ /ngày đêm)	109.428.586.000
3.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án Đầu tư xây dựng lò đốt rác, công suất 8.400 kg/giờ tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	85.490.060.691
4.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân compost, công suất tăng thêm 840 tấn/ngày tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	112.167.934.731
5.	Bù đắp vốn đối ứng đã chi trả theo cam kết góp vốn thêm vào CTCP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa (đợt 1/2020)	65.543.340.000
6.	Góp vốn đợt 2/2020 vào CTCP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa	49.157.502.000
7.	Bù đắp vốn đối ứng đã thanh toán tiền đất (đợt 1, đợt 2) để chuẩn bị quỹ đất của Công ty phục vụ cho kế hoạch xây dựng Tòa nhà văn phòng BIWASE tại khu Thành phố mới Bình Dương	175.449.586.000
8.	Thanh toán tiền đất (đợt 3, đợt 4) để chuẩn bị quỹ đất của Công ty phục vụ cho kế hoạch xây dựng Tòa nhà văn phòng BIWASE tại khu Thành phố mới Bình Dương	116.966.080.000
Tổng cộng		814.202.623.422

B. Thông qua danh mục hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

1. Nghị quyết, Biên bản của ĐHĐCĐ số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/03/2020 của Công ty Cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương;
2. Nghị quyết, Biên bản HĐQT số 27/BB-HĐQT ngày 2/6/2020 thông qua phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ;

3. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng;
4. Đơn đăng ký chào bán cổ phiếu;
5. Cam kết ngành nghề kinh doanh có điều kiện;
6. Cam kết tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài;
7. Tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài;
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gần nhất;
9. Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất năm 2018, 2019, Quý I/2020;
10. Văn bản ngân hàng xác nhận tài khoản phong tỏa;
11. Điều lệ Công ty;
12. Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;
13. Các tài liệu khác.

IV. NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP:

Sau khi bàn bạc thảo luận, các thành viên dự họp đi đến thống nhất:

Điều 1. Triển khai phương án chi tiết chào bán tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nước – Môi trường Bình Dương.
2. Mã cổ phiếu: BWE.
3. Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu ra công chúng bằng hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE).
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu của đợt phát hành (dự kiến): Tối đa 37.500.000 cổ phần.
7. Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành thành công (dự kiến): Tối đa 187.500.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 150.000.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu phát hành mới (dự kiến): Tối đa 37.500.000 cổ phần.
8. Vốn điều lệ sau khi phát hành thành công (dự kiến): 1.875.000.000.000 đồng, trong đó:
 - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.500.000.000.000 đồng;
 - Vốn điều lệ thu được sau khi phát hành mới: 375.000.000.000 đồng.
9. Giá đấu giá khởi điểm: Sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng, HĐQT Công ty sẽ xác định mức giá khởi điểm cho việc đấu giá công khai. Mức giá này sẽ được xác định dựa trên kết quả giao dịch thực tế của cổ phiếu BWE tại HOSE và các tiêu chí khác để đảm bảo giá đấu giá khởi điểm phù hợp với nhu cầu của Nhà đầu tư, mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
10. Nguyên tắc xác định Giá đấu giá khởi điểm của từng đợt phát hành:
Sau khi được chấp thuận tăng vốn điều lệ, HĐQT sẽ làm việc với HOSE để ban hành Quy chế bán đấu giá công khai cổ phần. Tại thời điểm này, HĐQT căn cứ vào 02 tiêu chí để xác định giá đấu giá khởi điểm như sau:

(1): không thấp hơn trung bình giá đóng cửa cuối ngày của cổ phiếu BWE tại 30 phiên giao dịch liền trước tại HOSE.

(2): và/hoặc không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu BWE tại Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng/Hợp nhất năm 2019 hoặc BCTC soát xét tại thời điểm quyết định mức giá đấu giá khởi điểm

Dựa vào kết quả của 02 tiêu chí trên và nhu cầu của thị trường về cổ phiếu BWE, HĐQT sẽ quyết định mức Giá đấu giá khởi điểm phù hợp nhất để đảm bảo Công ty có thể phân phối hết số lượng cổ phiếu đăng ký đấu giá và thu được vốn lớn nhất để tài trợ cho các dự án của Công ty.

11. Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu phát hành thông qua hình thức đấu giá công khai không bị hạn chế chuyển nhượng.
12. Xử lý cổ phiếu còn dư do đấu giá không thành công: Hội đồng quản trị tiếp tục phân bổ cho các đối tượng khác có nhu cầu mua. Giá chào bán không thấp hơn trung bình giá đấu giá thành công của cuộc đấu giá theo phương pháp bình quân gia quyền. Toàn bộ số lượng cổ phiếu được tiếp tục phân phối cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày Công ty hoàn tất đợt chào bán.
13. Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu bị từ chối mua như sau:
 - Có năng lực tài chính mạnh, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Có kinh nghiệm tư vấn, hỗ trợ Công ty trong các lĩnh vực mà công ty đang hoạt động;
 - Cam kết nắm giữ cổ phiếu trong thời gian tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

Nhà đầu tư đáp ứng các quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 3 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP và quy định về đầu tư góp vốn của công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật doanh nghiệp.

Công ty có thể phân phối số cổ phiếu còn dư cho cả nhà đầu tư nước ngoài nhưng cam kết luôn đảm bảo quy định về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

14. Thời gian thực hiện phát hành dự kiến: từ Quý 2/2020 sau khi có chấp thuận chào bán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
15. Niêm yết, lưu ký bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thành công: Ngay sau khi hoàn thành đợt chào bán, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện ngay các công việc liên quan đến đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết cổ phiếu bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thành công trong vòng 30 ngày.

*** MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC:**

Tùy vào kết quả chào bán cổ phiếu, Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được vào các mục đích theo thứ tự ưu tiên như sau:

TT	Mục đích	Giá trị đầu tư (đồng)
1.	Thanh toán đợt 1 tiền gốc trái phiếu BWEBOND2018	100.000.000.000
2.	Bù đắp vốn đối ứng cho 02 hạng mục thuộc Dự án đầu tư Cấp nước Khu Liên Hợp Bình Dương (mở rộng, nâng công suất Nhà máy nước Tân Hiệp tăng thêm 100.000m ³ /ngày đêm)	109.428.586.000
3.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án Đầu tư xây dựng lò đốt rác, công suất 8.400 kg/giờ tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	85.490.060.691
4.	Chuẩn bị Vốn đối ứng cho Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân compost, công suất tăng thêm 840 tấn/ngày tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Bình Dương	112.167.934.731
5.	Bù đắp vốn đối ứng đã chi trả theo cam kết góp vốn thêm vào CTCP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa (đợt 1/2020)	65.543.340.000
6.	Góp vốn đợt 2/2020 vào CTCP Đầu tư Xây dựng Chánh Phú Hòa	49.157.502.000
7.	Bù đắp vốn đối ứng đã thanh toán tiền đất (đợt 1, đợt 2) để chuẩn bị quỹ đất của Công ty phục vụ cho kế hoạch xây dựng Tòa nhà văn phòng BIWASE tại khu Thành phố mới Bình Dương	175.449.586.000
8.	Thanh toán tiền đất (đợt 3, đợt 4) để chuẩn bị quỹ đất của Công ty phục vụ cho kế hoạch xây dựng Tòa nhà văn phòng BIWASE tại khu Thành phố mới Bình Dương	116.966.080.000
Tổng cộng		814.202.623.422

Điều 2. Thông qua danh mục hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

1. Nghị quyết, Biên bản của ĐHĐCĐ số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/03/2020 của Công ty Cổ phần Nước-Môi trường Bình Dương;
2. Nghị quyết, Biên bản HĐQT số 27/BB-HĐQT ngày 2/6/2020 thông qua phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
3. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu ra công chúng;
4. Đơn đăng ký chào bán cổ phiếu;
5. Cam kết ngành nghề kinh doanh có điều kiện;
6. Cam kết tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài;
7. Tỷ lệ nhà đầu tư nước ngoài;
8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gần nhất;
9. Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất năm 2018, 2019, Quý I/2020;
10. Văn bản ngân hàng xác nhận tài khoản phong tỏa;
11. Điều lệ Công ty;

12. Hợp đồng tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;

13. Các tài liệu khác.

Điều 3: Ủy quyền

Giao và ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan triển khai việc chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Điều 4: Hiệu lực và thi hành

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, các cá nhân và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 15h30 cùng ngày, các thành viên dự họp đã đọc và thống nhất ký vào Biên bản này./.



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Thiên

CÁC THÀNH VIÊN HĐQT

1. Ông Trần Chiến Công

2. Ông Dương Hoàng Sơn

3. Bà Nguyễn Thị Thu Vân

4. Ông Tạ Trọng Hiệp

5. Ông Nguyễn Văn Trí

6. Ông Nguyễn Thanh Phong